

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thư

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Thìn

Bà Nguyễn Thị Thụy Thủy

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Bùi Thị Duyên**- Thư ký Toà án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa: Ông **Hoàng Phước Nhân** - Kiểm sát viên.

Ngày 14-12-2017 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2017/HSST ngày 22/11/2017, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thái S, sinh năm 1996 tại S B (nay là Bình Phước);

Nơi ĐKKHKT: Ấp An H, xã Tân T, huyện Đ P, tỉnh Bình Phước. Chỗ ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Nguyễn Tiến D, SN: 1974 và bà Hoàng Thị H, SN: 1975; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 30/6/2017, bị Tòa án huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Vương Thị Thu T, sinh năm 1995 tại Bình Phước;

Nơi ĐK HKTT: ấp Đồng C, xã Tân H, huyện Đ P, tỉnh Bình Phước. Chỗ ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn 12/12; Con ông Vương Văn V, sinh năm 1964 (đã chết) và bà Đoàn Thị H, sinh năm 1965. Bị cáo có 04 chị, em ruột lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Trần Thị Kim P, sinh năm 1993 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại Trần Kim P:

Bà Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1959 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp C, xã Tân T, huyện Đ P, tỉnh Bình Phước.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Bà Vương Thị Hải H, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đồng C, xã Tân H, huyện Đ P, tỉnh Bình Phước.

Bà Hoàng Thị Mỹ L, sinh năm 1996 (có mặt)
Địa chỉ: tổ 18, ấp 2, xã Tân L, huyện Đ P, tỉnh Bình Phước.

** Người làm chứng:*

Bà Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Bà Trịnh Thị L, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Cùng Địa chỉ: ấp Thái D, xã Tân T, huyện Đ P, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Các bị cáo Nguyễn Thái S, Vương Thị Thu T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố các hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 08/01/2017, Nguyễn Thái S điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision biển kiểm soát (BKS) 93M1 – 196.69 chở theo bạn tên Hoàng Thị Mỹ L và Trần Thị Kim P lưu thông trên đường ĐT741 theo hướng huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đi thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Khi đi đến đoạn đường có vạch kẻ đường giành cho người đi bộ thuộc tổ 36, ấp Thái Dũng, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú giao nhau với đường liên xã từ xã Tân Tiến đi xã Tân Hòa thì đầu óc trực bánh trước bên trái xe mô tô của S đã đụng vào niềng bánh trước bên phải xe mô tô hiệu Honda Vision BKS 93M1 – 204.72 do Vương Thị Thu T điều khiển đang đi từ lề bên trái sang lề bên phải đường theo hướng huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đi thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Trần Thị Kim P bị thương nặng và bị tử vong trên đường đi bệnh viện cấp cứu.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường vụ tai nạn giao thông là ngã ba đường giao nhau giữa đường ĐT741 với đường liên xã Tân Tiến đi xã Tân Hòa, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, thuộc đường ĐT741, ấp Thái Dũng, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Đoạn cách dải phân cách cứng dài 30,20m; mặt đường rộng 19.60m; đường liên xã Tân Tiến – Tân Hòa rộng 6,60m. Loại đường đôi có dải phân cách cứng phân chia đường thành 02 chiều riêng biệt, tai nạn giao thông xảy ra hoàn toàn ở đường một chiều theo hướng huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đi thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước rộng 9,30 m; có vạch sơn bằng nét đứt phân chia thành 02 làn đường; đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, có vạch sơn dành cho người đi bộ, có biển báo cấm đi ngược chiều và biển báo phân chia làn đường.

Vị trí xe mô tô BKS 93M1 – 204.72 đánh số (01); vị trí vùng mảnh vỡ đánh số (02); biển báo phân chia làn đường đánh số (03); vị trí vết chà xe mô tô BKS: 93M1 – 196.69 đánh số (04); vị trí xe mô tô BKS: 93M1 – 196.69 đánh số (05).

Chọn cột điện số 164B nằm trong lề đường bên phải và mép đường nhựa bên phải theo hướng huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đi thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước làm vật chuẩn và lề chuẩn. Thống nhất đơn vị đo là mét (m) làm đơn vị đo chung cho toàn bộ hiện trường.

Kết quả đo vẽ hiện trường như sau: Từ vật chuẩn đo đến tâm bánh trước (01) là 5,70m; tâm bánh trước (01) đo vào lề chuẩn là 0.40m, đo vào đường giao nhau vuông góc giữa đường ĐT741 với đường liên xã Tân Tiến – Tân Hòa là 3,40m. Tâm bánh sau (01) đo vào lề chuẩn là 0,75m; đo vào điểm vuông góc là 3,60m; tâm bánh sau (01) đo đến tâm (02) là 4,90m. Tâm (02) đo đến chân biển báo (03) là 2,60m; đo đến tâm (04) là 9,70m; đo vào lề chuẩn là 1,70m. Chân biển báo đo vào lề chuẩn là 0,50m; đo đến tâm bánh trước (01) là 6,00m; đo đến tâm (04) là 8,45m. Tâm đầu vết

chà (04) đo vào lề chuẩn là 0,40m, tâm (04) kết thúc ngay vị trí xe mô tô BKS: 93M1 – 196.69. Tâm cuối (04) ngay vị trí gác chân trước bên phải xe mô tô BKS: 93M1 – 196.69, đo vào lề chuẩn là 2,15m. Tâm bánh trước (05) đo vào lề chuẩn là 1,40m, tâm bánh sau (05) đo vào lề chuẩn là 2,50m.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Vision, màu đỏ, BKS: 93M1 – 204.72; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda loại Vision, màu xanh, BKS: 93M1 – 196.69; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số 791154199246 mang tên Vương Thị Thu T; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 006893, BKS: 93M1 - 196.69.

Theo Kết luận giám định pháp y số 15 ngày 10/01/2017, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Trần Thị Kim P bị ngoại lực tác động gây chấn thương ngực, bụng kín, gãy đa xương sườn, giập phổi, vỡ gan dẫn đến tử vong.

Tại bản cáo trạng số 55/CTr-VKS ngày 20/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Thái S về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Vương Thị Thu T về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33, Điều 45, Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thái S từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Tổng hợp hình phạt với bản án số 21/2017/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 31, Điều 45 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vương Thị Thu T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm cải tạo không giam giữ về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại bà Nguyễn Thị Thu L không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Vương Thị Hải H, Hoàng Thị Mỹ L không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ tại liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thái S, Vương Thị Thu T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 13 giờ ngày 08/01/2017, bị cáo S điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision biển kiểm soát (BKS) 93M1 – 196.69 chở theo bạn tên Hoàng Thị Mỹ L và Trần Thị Kim P lưu thông trên đường ĐT741 theo hướng huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đi thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Khi đi đến đoạn đường có vạch kẻ đường giành cho người đi bộ thuộc tổ 36, ấp Thái Dũng, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú giao nhau với đường liên xã từ xã Tân Tiến đi

xã Tân Hòa thì đầu óc trực bánh trước bên trái xe mô tô của S đã đụng vào niềng bánh trước bên phải xe mô tô hiệu Honda Vision BKS 93M1 – 204.72 do bị cáo T điều khiển đang đi từ lề bên trái sang lề bên phải đường theo hướng huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đi thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Trần Thị Kim P bị thương nặng và bị tử vong trên đường đi bệnh viện cấp cứu.

Xét lời thừa nhận của các bị cáo là phù hợp về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Ngày 08/01/2017, bị cáo Nguyễn Thái S không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93M1 – 196.69 phía sau chở Hoàng Thị Mỹ L và Trần Thị Kim P lưu thông trên đường ĐT741 theo hướng huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đi thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Khi đi đến đoạn đường có vạch kẻ đường giành cho người đi bộ thuộc ấp Thái Dũng, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, do không chú ý quan sát, giảm tốc độ, đã vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ, nên đầu óc trực bánh trước bên trái xe mô tô của S đã đụng vào niềng bánh trước bên phải xe mô tô biển kiểm soát 93M1 – 204.72 do bị cáo T điều khiển đi từ lề đường bên trái qua lề đường bên phải làm Trần Thị Kim P tử vong. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt quy định điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Vương Thị Thu T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93M1 – 204.72 chuyển hướng không nhường đường cho xe đi ngược chiều, không quan sát, gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác, đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, do đã đụng vào xe mô tô biển kiểm soát 93M1 – 196.69 do bị cáo S điều khiển, do đó gây tai nạn, làm Trần Thị Kim P tử vong. Hành vi mà bị cáo T đã thực hiện nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến các quy định pháp luật về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, là khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ.

Khi phạm tội các bị cáo hoàn toàn có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo nhận thức được và buộc phải nhận thức được phương tiện giao thông cơ giới là nguồn nguy hiểm cao độ có thể gây ra tai nạn, xâm hại đến sức khỏe, tính mạng, tài sản của người khác bất cứ lúc nào. Song vì coi thường pháp luật, các bị cáo đã điều khiển xe mô tô qua đoạn đường có vạch kẻ đường giành cho người đi bộ, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và nhường đường, dẫn đến gây tai nạn giao thông, hậu quả xâm hại đến tính mạng của chị Trần Thị Kim P, gây đau thương, mất mát không gì bù đắp được cho gia đình nạn nhân.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo S, bị cáo T và gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục một phần hậu quả, với số tiền 50.000.000 đồng cho gia đình người bị hại, các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Đối với bị cáo T

có nhân thân tốt. Mặt khác, tại cơ quan điều tra đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo Vương Thị Thu T phạm tội do lỗi vô ý, nhân thân tốt có nơi cư trú rõ ràng, thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội. Do bị cáo Vương Thị Thu T không có thu nhập ổn định nên cần miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 31 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Thái S phạm tội do lỗi vô ý, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Ý thức được việc tham gia giao thông đường bộ khi không có giấy phép lái xe là trái pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Nguyễn Thái S, ngày 30 tháng 6 năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo Bản án số 21/2017/HS-ST. Bản án trên đã có hiệu lực pháp luật và bị cáo đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ từ ngày 05/10/2017 đến nay là 02 (hai) tháng 11 (mười một) ngày. Do đó, cần áp dụng các điều 31, 33, 51 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của bản án trên với bản án này, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là phù hợp.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Thái S về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Vương Thị Thu T về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật. Xét phần đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vương Thị Hải H, Hoàng Thị Mỹ L không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Vision, màu đỏ, BKS: 93M1 – 204.72 ngày 27/7/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Vision, màu đỏ BKS: 93M1 – 204.72 cho chủ sở hữu là bà Vương Thị Hải H nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý lại.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda loại Vision, màu xanh, BKS: 93M1 – 196.69, do chị Hoàng Thị Mỹ L là chủ sở hữu hợp pháp, khi bị cáo Nguyễn Thái S dùng làm phương tiện phạm tội bà L không biết S là người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông nên cần tuyên trả lại cho bà Hoàng Thị Mỹ L theo quy

định tại khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số 791154199246 mang tên Vương Thị Thu T cần tuyên trả lại cho bị cáo Vương Thị Thu T theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 006893, BKS: 93M1 - 196.69 mang tên Hoàng Thị Mỹ L cần tuyên trả lại cho bà Hoàng Thị Mỹ L theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. ***Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thái S, Vương Thị Thu T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.***

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202, các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33, Điều 45, Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái S **03 (ba) năm tù**. Tổng hợp hình phạt với bản án số: 21/2017/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, buộc bị cáo Nguyễn Thái S phải chấp hành hình phạt chung là **03 (ba) năm 02 (hai) tháng 06 (sáu) ngày tù**. Thời hạn tính từ ngày bị cáo chấp hành án phạt tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 202, các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 31, Điều 45 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Vương Thị Thu T **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ**. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Vương Thị Thu T cho Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo T do bị cáo không có thu nhập ổn định.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vương Thị Hải H, Hoàng Thị Mỹ L không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên trả lại cho chị Hoàng Thị Mỹ L 01 (Một) 01 (một) xe mô tô hiệu Honda loại Vision, màu xanh, BKS: 93M1 – 196.69 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 006893, BKS: 93M1 - 196.69 mang tên Hoàng Thị Mỹ L.

Tuyên trả lại cho bị cáo Vương Thị Thu T 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số 791154199246 mang tên Vương Thị Thu T.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30/12/2016 .

Buộc bị cáo Nguyễn Thái S, Vương Thị Thu T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước ;
- VKSND huyện Đồng Phú ;
- Công an huyện Đồng Phú ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Phú;
- Sở Tư pháp;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thư (đã ký)

